

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 08 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật
Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2020/TLST-HNGĐ ngày
09 tháng 12 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi
con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Hà Thị A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Anh Đoàn Mạnh H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Hà Thị A và anh Đoàn Mạnh H là hôn nhân tự nguyện
và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06 do Ủy
ban nhân dân phường N, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Đắk Nông cấp ngày
23/01/2008.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 25/10/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không
thành ngày 31/12/2020, chị Hà Thị A và anh Đoàn Mạnh H yêu cầu Tòa án công nhận
thuận tình ly hôn; về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hà Thị A và anh
Đoàn Mạnh H thỏa thuận giao con chung là Đoàn Mạnh B, sinh ngày 18/02/2008
cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu B đủ
18 (mười tám) tuổi. Anh Đoàn Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài
sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị A và anh Đoàn Mạnh H không yêu cầu Tòa án
giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Hà Thị A và
anh Đoàn Mạnh H thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc
trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu Tòa
án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị A và anh Đoàn Mạnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Đoàn Mạnh B, sinh ngày 18/02/2008 cho chị Hà Thị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu B đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đoàn Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại Điều 107, Điều 110, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị A và anh Đoàn Mạnh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị A và anh Đoàn Mạnh H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002434 ngày 08/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- UBND phường N (đăng ký số 06 ngày 23/01/2008);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Mai Đoàn Minh Hương